

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 101 / VPĐK-KV2-ĐK&CGCN
V/v xóa đăng ký thế chấp của Công ty Cổ
phần Địa ốc Sài Gòn – KL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2025.

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ Văn bản số 370/BTNMT-CDKDLTTĐĐ ngày 01/02/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Nay, Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển thông tin về việc xóa đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn – KL và đã được Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận để Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng trên Website của Sở (có danh sách kèm theo).

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC



Phạm Thanh Tùng

DANH SÁCH XÓA ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP

(Đính kèm Công văn số 101 /VPĐK-KV2-ĐK&CGCN ngày 18 tháng 01 năm 2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương)

(Đính kèm Công văn số/VPĐK-KV2-ĐK&CGCN ngày ... tháng ... năm 2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương)

Page 1

TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP												
STT	CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT	THỬA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH (m ²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM THẺ CHẤP	GHI CHÚ
									PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
12	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn – KL (Dự án TTTM và căn hộ cao cấp Bình Dương 1,2)	1398, 1406, 1418, 1408, 1409, 1412, 1413, 1407, 1410, 1419, 1420, 1428, 1426, 1427	62	136,4; 415,1; 8,4; 126,9; 81,9; 201,6; 1141,9; 426; 94,8; 8,4; 319,1; 181,6; 44,6; 60,2	Đất ở tại đô thị	DI 483376	CT84889	28/06/2023	Bình Hòa	Hồ Chí Minh	03/8/2023, 03/10/2023, 06/11/2023	Xóa đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Dương theo hồ sơ số 250718-4062
13		1405, 1425, 1421, 1414, 1422, 1416, 1423, 1415, 1424, 1417, 1399		25,3; 7,8; 2,4; 9,2; 8,5; 2,4; 9,6; 7,8; 27,4; 2,4; 4506,3		DI 483377	CT84903					
14		1377, 1378, 1379, 1380, 1381, 1382, 1383, 1384, 1385, 1386, 1387, 1388, 1389, 1390		234; 1245,3; 470,5; 65,8; 12,2; 201; 12,2; 56; 498,9; 129,3; 37; 45,2; 58,1; 103,9		DI 483378	CT84864					

